Phụ lục 01

(Kèm theo thư mời chào giá số 315/TCT-VP ngày 18/3/2024)

YÊU CẦU CHI TIẾT CHẤT LIỆU VẢI

Phụ lục 01

YÊU CẦU CHI TIẾT CHẤT LIỆU VẢI

I. VẢI ÁO SƠ MI

1. Thành phần chất liệu

Vải chính *(xanh nhạt)*	Visco 35% - Poly 62% Spandex 3%
Vải phối	Hoạ tiết trên nền xanh

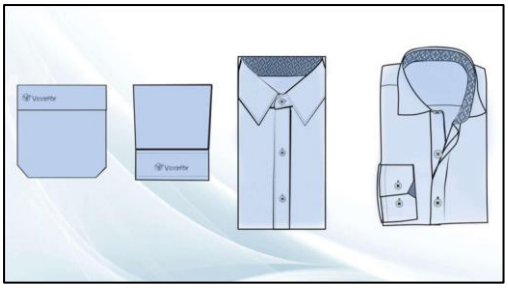

2.Hệ thống chỉ tiêu chất lượng

TT	CHỈ TIÊU			PHƯƠNG PHÁP THỬ	MÔ TẢ
1	Thành phần nguyên liệu			ISO/TR 11827:2012 TCVN 5465-1:2009 TCVN 5465-2:2009 TCVN 5465-11:2009 TCVN 5465-12:2009	Visco: 35% Polyeste: 62% Spandex: 3%
2	Độ bền màu giặt A(1); 40°C (cấp)	Thay đổi màu		TCVN 7835-C10:2007	4-5
		Dây màu	Diaxetat		4-5
			Bông		4-5
			Polyamit		4-5
			Polyeste		4-5
			Acrylic		4-5
			Len		4-5
3	Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%)		Dọc	TCVN 8041:2009	-1,0
			Ngang		0
4	Chỉ số sợi tách từ vải		Dọc (Ne)	TCVN 5095:1990	37,8/1
			Ngang (Ne)		44,2/1
5	Khối lượng thực tế (g/m²)			TCVN 8042:2009	152
6	Độ bền		Dọc (N)	TCVN 1754:1986	1056
			Ngang (N)		616
7	Mật độ		Dọc (sợi/10cm)	TCVN 1753:1986	582
			Ngang (sợi/10cm)		348
8	Kiểu dệt			TCVN 4897:1989	Vân chéo 2/1

II. VẢI VEST NAM LÃNH ĐẠO

1. Thành phần chất liệu

Vest	100% wool
Màu sắc	Xanh đen

2. Hệ thống chỉ tiêu chất lượng

TT	CHỈ TIÊU			PHƯƠNG PHÁP THỬ	MÔ TẢ
1	Thành phần nguyên liệu			ISO/TR 11827:2012	100 % wool
2	Độ bền màu giặt A(1); 40°C (cấp)	Thay đổi màu		TCVN 7835-C10:2007	4-5
		Dây màu	Diaxetat		4-5
			Bông		4-5
			Polyamit		4-5
			Polyeste		4-5
			Acrylic		4-5
			Len		4-5
3	Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%)		Dọc	TCVN 8041:2009	-9,0
			Ngang		-3,5
4	Chỉ số sợi tách từ vải		Dọc (Ne)	TCVN 5095:1990	65,9/2
			Ngang (Ne)		64,1/2
5	Khối lượng thực tế (g/m²)			TCVN 8042:2009	172
6	Độ bền		Dọc (N)	TCVN 1754:1986	306
			Ngang (N)		244
7	Mật độ		Dọc (sợi/10cm)	TCVN 1753:1986	440
			Ngang (sợi/10cm)		360
8	Kiểu dệt			TCVN 4897:1989	Vân chéo 2/2

III. VẢI QUẦN TÂY NAM LÃNH ĐẠO

1. Thành phần chất liệu

Chất liệu	40% wool – 60% polyester
Màu sắc	Xanh đen

2. Hệ thống chỉ tiêu chất lượng

TT	CHỈ TIÊU			PHƯƠNG PHÁP THỬ	MÔ TẢ
1	Thành phần nguyên liệu			ISO/TR 11827:2012	Len: 40% Polyeste: 60%
2	Độ bền màu giặt A(1); 40°C (cấp)	Thay đổi màu		TCVN 7835-C10:2007	4-5
		Dây màu	Diaxetat		4-5
			Bông		4-5
			Polyamit		4-5
			Polyeste		4-5
			Acrylic		4-5
			Len		4-5
3	Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%)		Dọc	TCVN 8041:2009	-1,0
			Ngang		-0,5
4	Chỉ số sợi tách từ vải		Dọc (Ne)	TCVN 5095:1990	51,1/2
			Ngang (Ne)		31,0/1
5	Khối lượng thực tế (g/m²)			TCVN 8042:2009	212
6	Độ bền		Dọc (N)	TCVN 1754:1986	1175
			Ngang (N)		626
7	Mật độ		Dọc (sợi/10cm)	TCVN 1753:1986	470
			Ngang (sợi/10cm)		388
8	Kiểu dệt			TCVN 4897:1989	Vân chéo biến đổi

IV. VẢI VEST NỮ/VEST NAM CBNV/ VÁY/QUẦN TÂY

1. Thành phần chất liệu

Chất liệu	80% polyester – 15% visco – 5% spandex
Màu sắc	Xanh đen

2. Hệ thống chỉ tiêu chất lượng

TT	CHỈ TIÊU			PHƯƠNG PHÁP THỬ	MÔ TẢ
1	Thành phần nguyên liệu			ISO/TR 11827:2012 TCVN 5465-2:2009	Polyeste: 80 % Visco: 15 % Spandex: 5%
2	Độ bền màu giặt A(1); 40°C (cấp)	Thay đổi màu		TCVN 7835-C10:2007	4-5
		Dây màu	Diaxetat		4-5
			Bông		4-5
			Polyamit		4-5
			Polyeste		4-5
			Acrylic		4-5
			Len		4-5
3	Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C (%)		Dọc	TCVN 8041:2009	-0,5
			Ngang		0
4	Chỉ số sợi tách từ vải		Dọc (Ne)	TCVN 5095:1990	28,3/1
			Ngang (Ne)		248,1
5	Độ bền		Dọc (N)	TCVN 1754:1986	826
			Ngang (N)		1183
6	Mật độ		Dọc (sợi/10cm)	TCVN 1753:1986	491
			Ngang (sợi/10cm)		363
7	Độ bền màu ma sát (cấp)	Khô	Dọc	TCVN 4538:2007	4-5
			Ngang		4-5
		Ướt	Dọc		3-4
			Ngang		3-4
8	Kiểu dệt			TCVN 4897:1989	Vân chéo 2/2
9	Khối lượng thực tế (g/m²)			TCVN 8042:2009	242
10	pH dịch chiết			TCVN 7422:2004	6,9
11	Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg)			TCVN 7421-1:2013	K.p.h.t
12	Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg)			TCVN 7619-1:2007 TCVN 7619-2:2007	Kpht

V.VẢI ÁO THUN NAM/NỮ

1. Thành phần chất liệu

Chất liệu	55% Cotton - 40%Polyester - 5% Spandex
Màu sắc	Trắng

2. Hệ thống chỉ tiêu chất lượng

TT	CHỈ TIÊU			PHƯƠNG PHÁP THỬ	MÔ TẢ
1	Thành phần nguyên liệu			ISO/TR 11827:2012 TCVN 5465-1:2009 TCVN 5465-2:2009 TCVN 5465-11:2009 TCVN 5465-12:2009	Polyeste: 40% Cotton: 55% Spandex: 5%
2	Độ bền màu giặt A(1); 40°C (cấp)	Thay đổi màu		TCVN 7835-C10:2007	4-5
		Dây màu	Diaxetat		4-5
			Bông		4-5
			Polyamit		4-5
			Polyeste		4-5
			Acrylic		4-5
			Len		4-5